

Số: 74/2018/QĐST-HNGĐ

Tp H, ngày 20 tháng 8 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 88, Điều 92, Điều 101 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10/8/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 100/2018/TLST-HNGĐ ngày 06/7/2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Trần Văn D, sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn X, xã F, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- **Bị đơn:** Chị Đặng Kim A, sinh ngày 10/5/2001.

- **Người đại diện theo pháp luật của chị Anh:** Ông Đặng Văn Q, sinh năm 1975.

Cùng trú tại: Khu phố M, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về xác định quan hệ cha con: Ông Trần Văn D và chị Đặng Kim A thống nhất xác định cháu trai có tên thường gọi là Bảo L do chị Đặng Kim A sinh ra ngày 15/11/2017, theo Giấy chứng sinh số 005954 của Bệnh viện sản nhi Hưng Yên cấp ngày 21/11/2017 là con đẻ của anh Trần Văn H, sinh năm 1995 (đã chết ngày 18/9/2017), địa chỉ: Thôn X, xã F, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP H;
- Chi cục THA TP;
- Các đương sự;
- UBND xã F, phường Đ, Tp H (để biết);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý